



Thái Bình

Chủ nhật

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

SỐ 570
Chủ nhật
Ngày 2 - 12 - 2018

TÒA SOẠN:
13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: toasoan@baothaibinh.com.vn

ĐƯA NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG VÀO CUỘC SỐNG

Nhân ái phải từ trái tim

(Xem trang 2)



Tiết mục văn nghệ trong chương trình giao lưu "Trái tim nhân ái" lần thứ II.

Ảnh: TRỊNH CƯỜNG

Đồng bào có đạo Thái Bình THI ĐUA YÊU NƯỚC



Trang 3

Hũ hành muối của bà



Trang 5

Một người con siêu phàm của Thái Bình



Trang 6

NHẤT THỂ TAM THÂN



Trang 7



Thôn "nhiều tốt"

(Xem trang 4)

Nhân ái phải từ trái tim

■ NGUYỄN CÔNG LIÊM
Thành phố Thái Bình

Tối ngày 29/11/2018, tại Trung tâm hội nghị tỉnh, chương trình giao lưu “Trái tim nhân ái”, do ba đơn vị Báo Thái Bình, Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi tỉnh, Hội Doanh nhân nữ tỉnh đồng tổ chức đã thành công tốt đẹp. Chương trình không chỉ có sự quan tâm của các đồng chí lãnh đạo tỉnh mà còn chạm tới trái tim nhân ái của nhiều người, các doanh nhân, doanh nghiệp, tổ chức xã hội, nhà hảo tâm đã mang tới chương trình lòng nhân ái, yêu thương và sẻ chia những mảnh đời bất hạnh. Chương trình “Trái tim nhân ái” lần thứ II thành công với hơn một trăm tổ chức, cá nhân, doanh nhân, doanh nghiệp, nhà hảo tâm trong và ngoài tỉnh mở lòng ủng hộ với số tiền gần 4 tỷ đồng.



Cháu Phạm Thị Thùy Linh, 17 tuổi, ở thôn Ngọc Chi, xã Quỳnh Báo, huyện Quỳnh Phụ giao lưu trên sân khấu.

Ảnh: THÀNH TÂM

Khán phòng Trung tâm hội nghị tỉnh đêm 29/11/2018 không còn chỗ trống. Chương trình giao lưu “Trái tim nhân ái” lần thứ II do Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi tỉnh, Báo Thái Bình, Hội Doanh nhân nữ tỉnh Thái Bình đồng tổ chức đã có sự quan tâm của những trái tim nồng hậu, trái tim chia sẻ yêu thương, trái tim nhân ái dành cho trái tim bất hạnh. Cháu Phạm Thị Thùy Linh, 17 tuổi, ở thôn Ngọc Chi, xã Quỳnh Báo, huyện Quỳnh Phụ là học sinh Trường THPT Quỳnh Côi, ngay tại buổi giao lưu Linh được quý “Trái tim nhân ái” lần thứ II trao tặng 30 triệu đồng, Công an tỉnh tặng 23 triệu đồng. Đặc biệt, Công ty TNHH Vận tải thủy bộ Hải Hà nhận tài trợ cháu Phạm Thị Thùy Linh học hết đại học và nhận cháu vào làm việc tại Công ty sau khi tốt nghiệp đại học. Nhận quà của ban tổ chức mà nước mắt Linh cứ tuôn trào, cháu không thể ngờ khó khăn của mình, của bà ngoại và của người cậu lại được quý “Trái tim nhân ái” giúp đỡ. “Cháu cảm ơn các bác ở Báo Thái Bình, Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi tỉnh, cảm ơn các bác, các cô Hội Doanh nhân nữ tỉnh đã tiếp thêm cho cháu nghị lực để vươn lên trong cuộc sống” - Phạm Thị Thùy Linh chia sẻ. Phạm Thị Thùy Linh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn: không có bố, mẹ mất sớm,

phải ở cùng bà ngoại già yếu và cậu mợ đang còn phải nuôi ba em nhỏ, hai bà cháu tá túc trong ngôi nhà ngói đã xuống cấp, chân tường mục rỗng, căn nhà có thể đổ bất cứ lúc nào, nhận được phần quà Linh và bà ngoại có cơ hội sửa sang lại nơi ở chắc chắn hơn.

Còn với gia đình bà Bùi Thị Thùy ở thôn Thượng Ngạn 2, xã Văn Lang, huyện Hưng Hà, hoàn cảnh cũng gieo neo và khốn khó, chồng mất sớm bà phải nuôi ba con nhỏ đại Nguyễn Thị Thoa đang là học sinh lớp 8, Nguyễn Thu Hương mới 3 tuổi và Nguyễn Diệu Khanh mới 1 tuổi. Cả ba người con của bà Thùy đều bị bệnh máu huyết tán, một căn bệnh hiểm nghèo mỗi tháng cả ba chị em phải đến bệnh viện truyền máu. Khó khăn của mẹ con bà Thùy cũng được quý “Trái tim nhân ái” hỗ trợ 30 triệu đồng, cầm tiền hỗ trợ trên tay bà Thùy run giọng: Cả đời tôi chưa lúc nào được cầm số tiền nhiều thế này. Tôi cảm ơn các bác, các nữ doanh nhân, cảm ơn Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi tỉnh, cảm ơn Báo Thái Bình đã giúp đỡ gia đình trong cơn khốn khó.

Vợ chồng anh Bùi Văn Quang và chị Trương Thị Thu ở xã Thái Dương, huyện Thái Thụy có hai con Bùi Tiến Dũng 10 tuổi và Bùi Việt Hải 4 tuổi đều mắc bệnh bại não. Mấy năm qua vợ chồng anh

khánh kiệt vì phải lo tiền chữa bệnh cho con, dịp này được quý “Trái tim nhân ái” hỗ trợ, anh đã bật khóc khi nói lời cảm ơn các nữ doanh nhân hảo tâm chia sẻ nỗi đau của gia đình.

Nuôi dưỡng, chăm sóc hai cháu Đỗ Thị Thủy Tiên 4 tuổi và Đỗ Xuân Tiến Tới 2 tuổi, ông Đỗ Thanh Quế và bà Đỗ Thị Sợi ở thôn Phương Tảo 2, xã Xuân Hòa, huyện Vũ Thư không giấu được xúc động kể lại gia cảnh của hai người cháu mồ côi, bố mất sớm, mẹ bỏ đi, hai cháu phải nương tựa ông bà trong khi gia cảnh túng bần, nay được quý “Trái tim nhân ái” sẻ chia, được nhận số tiền hỗ trợ cho hai cháu mồ côi 30 triệu đồng ông Quế xúc động không thành lời, hai từ cảm ơn ông cứ nhắc đi nhắc lại.

Đêm giao lưu “Trái tim nhân ái” lần thứ II được thực hiện với sự tài trợ về kinh phí của Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại Hải Bình, Công ty TNHH Sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu Bánh kẹo Bảo Hưng, Công ty TNHH Vĩnh Trà và Công ty TNHH Hoa Việt. Đêm nhân ái đã có trên một trăm doanh nhân, doanh nghiệp, nhà hảo tâm trong và ngoài tỉnh ủng hộ bằng hiện vật và bằng tiền gần 4 tỷ đồng. Trong đó, Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi Việt Nam tặng 488 xe lần trị giá 700 triệu đồng, Quỹ vì trẻ em khuyết tật Việt Nam tặng 488 xe lần trị giá

700 triệu đồng, ông Ngô Văn Phát, Công ty Cổ phần Tập đoàn Phú Thành ủng hộ 310 triệu đồng, Ngân hàng Tiên Phong ủng hộ 300 triệu đồng... Tại chương trình giao lưu “Trái tim nhân ái” lần thứ II, ban tổ chức cũng đã trao 17 suất quà trị giá 5 triệu đồng/suất cho người khuyết tật, trẻ mồ côi có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn ở các địa phương trong tỉnh.

Lần thứ hai tham gia chương trình giao lưu “Trái tim nhân ái”, được chứng kiến và dõi theo các mảnh đời khốn khó giao lưu trên sân khấu để nói về họ, nói về sự quan tâm của nhà nước, của xã hội, doanh nhân Hoàng Thị Hồng, Chủ tịch Hội Doanh nhân nữ tỉnh bày tỏ: Thật không phí, không uổng công hàng tháng chuẩn bị, lo cho quỹ “Trái tim nhân ái”. Ai đó bị đứt tay chảy máu mới thấy đau, có trong cảnh ngộ khốn khó mới thấu hiểu nỗi đau của họ. Bà Hồng cũng chia sẻ không phải tất cả các nữ doanh nhân Thái Bình đều đã làm ăn khấm khá, nhiều doanh nghiệp đang còn khó khăn nhưng nói đến nhân ái không ai từ chối, đi đến đâu kêu gọi vận động cũng đều nhận được sự đồng tình ủng hộ. Các doanh nhân Nguyễn Thị Ngoan, Phan Thị Châm, Nguyễn Thị Thủy đồng tài trợ chương trình giao lưu đều có chung niềm cảm thông với người khuyết tật và trẻ mồ côi. Ông Mai Xuân Trường, Chủ tịch Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi tỉnh xúc động: Bây giờ thì nhẹ lòng rồi, “Trái tim nhân ái” đã thành công ngoài mong đợi. Trước đó, gần ngày chốt tổ chức chương trình tưởng không thể thực hiện được vì gặp một số khó khăn. Nhưng giờ thì thành công mỹ mãn, trọn vẹn, được truyền hình trực tiếp trên ba kênh: Báo Thái Bình điện tử, Đài PTTH Thái Bình và truyền hình cáp Thái Bình. Ông Chủ tịch Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi tỉnh ngỏ lời cảm ơn quyết tâm của Báo Thái Bình và cảm ơn doanh nhân Hoàng Thị Hồng và các doanh nhân, nữ doanh nhân trong và ngoài tỉnh, các nhà hảo tâm đã giành trái tim nhân ái sẻ chia, đồng hành cùng những trái tim bất hạnh, cảm ơn những người gieo tâm, gieo phúc để có lộc sẻ chia cho những mảnh đời khốn khó. Chương trình giao lưu “Trái tim nhân ái” lần thứ II do Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi tỉnh, Báo Thái Bình, Hội Doanh nhân nữ tỉnh Thái Bình tổ chức không chỉ thành công về nội dung, công tác phối hợp tổ chức mà hơn ai hết lòng nhân ái của những trái tim yêu thương giữa người với người. Được tầm mình trong chương trình, các nhà báo lần đầu tiên tham gia sản xuất chương trình truyền hình trực tiếp giao lưu “Trái tim nhân ái” cũng có nhận xét: Trong xu hướng tòa soạn hội tụ, đa phương tiện thì làm chương trình này chúng tôi tích lũy thêm được nhiều kinh nghiệm về chuyên môn và không còn ngỡ ngàng với thể loại báo chí này. Giao lưu “Trái tim nhân ái” lần thứ II không chỉ là trách nhiệm của Báo Thái Bình góp phần thực hiện an sinh xã hội, một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước mà còn là cuộc tập dượt, thực hành của cán bộ, phóng viên Báo Thái Bình hướng đến mô hình tòa soạn hội tụ, đa phương tiện, trong đó sự hợp nhất giữa các phòng, ban chuyên môn của tòa soạn, các phóng viên, biên tập viên cũng như lãnh đạo cùng làm việc trong một không gian mở. Điều này trước đó không ít người còn hiểu lơ mờ, chưa rõ thì thông qua thực hành lần này sẽ có bài học thực hành rõ nhất về chuyên môn, nghiệp vụ. Thông qua chương trình, đội ngũ phóng viên, biên tập viên sẽ không chỉ đơn thuần về kỹ năng viết tin, bài mà biết sử dụng tốt thiết bị công nghệ, kỹ năng, kỹ thuật cho báo in, báo mạng điện tử, báo truyền hình và phát thanh.

Đồng bào có đạo THI ĐUA YÊU NƯỚC

■ TRẦN QUANG MINH
Phó Trưởng ban Dân vận Tỉnh ủy

Thái Bình có 3 tôn giáo được Nhà nước công nhận là đạo Phật, đạo Công giáo và đạo Tin Lành với trên 28 vạn tín đồ, chiếm gần 16% dân số toàn tỉnh. Trong đó, Phật giáo có 867 chùa với 520 vị tăng, ni, khoảng 159 nghìn tín đồ; đạo Công giáo có 87 giáo xứ, 259 giáo họ với gần 120 nghìn tín đồ, sinh sống ở 179 xã, phường, thị trấn; đạo Tin Lành có Hội thánh Khả Cảnh, xã Hồng Tiến, huyện Kiến Xương, Hội thánh Tin Lành thành phố Thái Bình và 2 nhóm Tin Lành đã đăng ký hoạt động với chính quyền xã Tây An, huyện Tiền Hải và xã Hồng Tiến, huyện Kiến Xương với tổng số gần 400 tín hữu.



Lễ rước nước tại lễ hội đền Trần Thái Bình.

Trong những năm qua, đồng bào có đạo trong tỉnh đã phát huy truyền thống đoàn kết, đạo pháp dân tộc, kính chúa yêu nước, tín tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương; thực hiện các nghi lễ hành giáo trong khuôn khổ pháp luật; tích cực hưởng ứng, thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, lao động sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh.

Hưởng ứng các phong trào thi đua lao động sản xuất, phát triển kinh tế, đồng bào có đạo trong tỉnh đã phát huy bản chất cần cù, sáng tạo, mạnh dạn ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp với điều kiện cụ thể, tích cực thực hiện đồn điền đổi thửa, cải tạo vườn tạp, thâm canh tăng năng suất cây trồng. Thông qua chương trình hỗ trợ của Nhà nước, cùng với tinh thần tương trợ nhau về vốn, ngày công lao động, kinh nghiệm, đồng bào có đạo đã cùng nhau sản xuất, chăn nuôi, tăng thu nhập, góp phần thực hiện có hiệu quả chương trình xóa đói giảm nghèo, vươn lên làm giàu chính đáng. Trên địa bàn tỉnh đã hình thành nhiều vùng sản xuất chuyên canh, cánh đồng lớn, trang trại, gia trại của đồng bào có đạo. Bên cạnh đó, ở nhiều vùng giáo, bà con giáo dân đã bám sát nhu cầu của thị trường, tích cực đầu tư vốn

phát triển công nghiệp và dịch vụ, làng nghề truyền thống, mạnh dạn đưa nghề, dịch vụ mới về địa phương, hình thành các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất hoạt động hiệu quả. Nhiều làng nghề tại các giáo xứ, giáo họ có tổng giá trị thu nhập hàng chục tỷ đồng, giải quyết việc làm cho hàng trăm lao động. Ở các xã ven biển của hai huyện Tiền Hải, Thái Thụy, trong năm nay, do tình hình thời tiết cơ bản thuận lợi và với sự hỗ trợ của các cấp, các ngành, đồng bào có đạo tiếp tục tích cực bám biển, khai thác nguồn lợi từ biển, đầu tư nuôi tôm, cua, ngao và rau câu xuất khẩu, đóng mới tàu thuyền đánh bắt hải sản... góp phần phát triển kinh tế biển của tỉnh.

Thi đua xây dựng nông thôn mới, thực hiện chỉ thị của Ủy ban nhân dân tỉnh về đẩy mạnh thực hiện hiệu quả, bền vững chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2017 - 2020, với mục tiêu “đồng hành cùng dân tộc”, các vị chức sắc, bà con giáo dân, các đồng chí đảng viên là người có đạo đã tích cực tham gia tuyên truyền, vận động người dân chung sức xây dựng nông thôn mới và đóng góp tiền của, ngày công, hiến đất xây dựng cơ sở hạ tầng, giao thông nông thôn, làm nhà văn hóa, thực hiện tốt các tiêu chí về an ninh trật tự, môi trường... Đồng bào có đạo trong tỉnh đã có nhiều hoạt động thiết thực, gần gũi và thể hiện trách nhiệm của mình cùng nhân dân địa phương đóng góp tích cực vào việc xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư. Trong sinh hoạt

tín ngưỡng, tôn giáo, các vị chức sắc cùng đồng bào có đạo đã tổ chức các hoạt động tôn giáo theo đúng hiến chương, điều lệ của giáo hội, chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật và hướng dẫn của địa phương. Các chương trình lễ trọng như Thiên Chúa giáng sinh, đại lễ Phật đản tại các địa phương đã trở thành những dịp sinh hoạt tôn giáo, văn hóa trang trọng, an lành, vui tươi, không chỉ đáp ứng tốt nhu cầu sinh hoạt tôn giáo của chức sắc, tín đồ mà còn góp phần tạo niềm vui chung, trở thành nét sinh hoạt văn hóa phổ biến của các tầng lớp nhân dân.

Thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, hàng năm có trên 95% hộ giáo dân đăng ký xây dựng gia đình văn hóa và thực hiện các nội dung thi đua. Nhiều địa phương, cơ sở đã phát động và duy trì tốt phong trào xây dựng chùa cảnh, xứ họ đạo 4 gương mẫu, xuất hiện ngày càng nhiều điểm sáng về chùa cảnh 4 gương mẫu, xứ họ giáo chung sức xây dựng nông thôn mới. Trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, bà con giáo dân đã chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Hầu hết các khu dân cư vùng giáo thực hiện tốt phong trào tự quản với hàng trăm tổ tự quản, tổ hòa giải hoạt động hiệu quả, góp phần tích cực duy trì trật tự, an toàn xã hội ở cơ sở. Các vị chức sắc tôn giáo thường xuyên nhắc nhở,

khuyến răn bà con giáo dân, tín hữu, tín đồ Phật tử chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, động viên con em thực hiện tốt nghĩa vụ quân sự, hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo đúng pháp luật, xây dựng cuộc sống lành mạnh.

Thực hiện chủ trương xã hội hóa giáo dục, nhiều năm qua, nhất là năm 2018, nhiều xứ, họ đạo đã thành lập quỹ khuyến học với kinh phí lên tới hàng trăm triệu đồng, tổ chức nhiều hoạt động ý nghĩa hỗ trợ các cháu học sinh có hoàn cảnh khó khăn, khen thưởng các cháu có nhiều thành tích trong học tập và rèn luyện. Một số chức sắc trong giáo xứ, giáo họ, dòng tu đã cùng chính quyền, ngành giáo dục địa phương thành lập các trường mầm non, các lớp học tình thương thu hút đông các em tới học, được phụ huynh tin tưởng gửi gắm.

Phát huy truyền thống dân tộc “Thương người như thể thương thân”, thời gian qua, đồng bào các tôn giáo trong tỉnh đã có nhiều đóng góp cho công tác xã hội, từ thiện. Ở nhiều địa phương, bà con đã tự nguyện đóng góp số tiền lớn giúp chăm lo cho những người có hoàn cảnh khó khăn, nhiều xứ, họ đạo đã xây dựng quỹ tình thương, tích cực tham gia các hoạt động vì người nghèo. Nhiều vị chức sắc, tín đồ duy trì hoạt động giúp bệnh nhân nghèo tại các bệnh viện, mở phòng khám nhân đạo tổ chức khám chữa bệnh, phát thuốc miễn phí cho người nghèo, tặng quà động viên các bệnh nhân... Thực hiện lời kêu gọi của Ủy ban MTTQ tỉnh, hầu hết các gia đình, tín đồ các tôn giáo đã tích cực ủng hộ, giúp đỡ đồng bào vùng bị thiên tai vượt qua khó khăn với tổng trị giá hàng trăm triệu đồng. Với truyền thống “Uống nước nhớ nguồn”, giáo dân, tín hữu, tín đồ Phật tử toàn tỉnh có nhiều hoạt động thiết thực thể hiện tình cảm, trách nhiệm, lòng biết ơn những người có công với đất nước, tích cực tham gia các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa”, góp phần cùng Đảng bộ và nhân dân toàn tỉnh thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội.

Cùng với những hoạt động trên, đồng bào các tôn giáo trong tỉnh còn tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, góp phần xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững giáo trong sạch, vững mạnh; đồng thời, đóng góp nhiều ý kiến thiết thực vào việc hoạch định và triển khai thực hiện các chương trình, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; góp ý xây dựng phong cách, phương pháp làm việc của đội ngũ cán bộ; tham gia sinh hoạt và xây dựng các đoàn thể vững mạnh. Nhiệm kỳ 2015 - 2020, toàn tỉnh có 152 đảng viên là người có đạo được bầu tham gia cấp ủy các cấp. Nhiệm kỳ 2016 - 2021, có 1 vị tăng, 1 vị linh mục trúng cử đại biểu HĐND tỉnh; 8 vị tăng, ni, 6 giáo dân Công giáo trúng cử đại biểu HĐND cấp huyện; 24 vị tăng, ni, 202 giáo dân Công giáo trúng cử đại biểu HĐND cấp xã. Hiện có 146 chức sắc, nhà tu hành các tôn giáo là ủy viên MTTQ; 459 chức sắc, chức việc, nhà tu hành các tôn giáo tham gia ban chấp hành các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp trong tỉnh. Đây là những chức sắc, giáo dân tiêu biểu trong phong trào thi đua yêu nước của đồng bào có đạo.

Phong trào thi đua yêu nước của đồng bào có đạo trên địa bàn tỉnh đã mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị ở địa phương, cơ sở. Tinh thần “Đạo pháp - dân tộc và chủ nghĩa xã hội”, tinh thần trong Thư chung năm 1980 của Hội đồng Giám mục Việt Nam “Sống phúc âm trong lòng dân tộc để phục vụ hạnh phúc của đồng bào” và “Sống phúc âm, phụng sự Thiên chúa, phục vụ Tổ quốc và dân tộc” đã được hiện thực hóa, đi vào đời sống, thể hiện trong thực tế sinh động thông qua các phong trào thi đua yêu nước của đồng bào các tôn giáo, góp phần không nhỏ vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.



Từ nhiều năm nay, thôn Trần Phú, xã Bình Định (Kiến Xương) duy trì tốt khâu điều hành các dịch vụ sản xuất.

Thôn “nhiều tốt”

■ LƯU NGÂN

Với nhiều thành tích xuất sắc trong phong trào xây dựng nông thôn mới (NTM), phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập cho người dân, thôn Trần Phú, xã Bình Định (Kiến Xương) tự hào được nhận bằng khen của Thủ tướng Chính phủ trong dịp tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (khóa X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

“T”ừ ngày thực hiện xây dựng NTM, chúng tôi tiếp nhận nhiều đoàn về tham quan, học tập kinh nghiệm lẫn” - đồng chí Hoàng Văn Thung, Bí thư Chi bộ thôn hồ hởi chia sẻ. Tiếng lành đồn xa, “thôn đi đầu”, “thôn nhiều tốt” là những cách gọi từ sự ghi nhận trong các phong trào, hoạt động của thôn. Dạo một vòng trong thôn, xã, chúng tôi thật sự ấn tượng với nơi đây. Hai bên đường là những ngôi nhà khang trang với những khoảng sân được lát gạch, bê tông sạch sẽ; vườn tược được cải tạo, quy hoạch; hầu hết các tuyến giao thông trong thôn, xóm được bê tông kiên cố, nhiều tuyến đường kiểu mẫu được hình thành, bên trên là những hàng cau, hàng tùng xanh muốt, ở dưới là hàng hoa, cây cảnh được tỉa gọn gàng. Đồng chí Hoàng Văn Thung, Bí thư Chi bộ thôn cho biết: Trần Phú là thôn đi đầu trong phong trào xây dựng NTM của xã, đặc biệt trong xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông. Lúc đầu chúng tôi cũng rất lo bởi để cứng hóa một đoạn đường không chỉ cần kinh phí, nhân công mà còn liên quan đến đất ở, đất canh tác hoa màu đã gắn bó bao đời nay với người dân trong khi đời sống của bà con còn khó khăn. Vậy mà chẳng cần vận động nhiều, chỉ nghe về chủ trương, ý nghĩa của con đường, bà con đã hồ hởi, đồng lòng hưởng ứng. Toàn bộ các khoản đóng góp của người dân được sử dụng mua vật liệu, đóng đường của khu nào khu ấy huy động người dân làm trên tinh thần công khai, minh bạch, tự giám sát, quản lý. Chỉ trong thời gian ngắn đã vận động tự nguyện thu dỡ 400m dậu, 26 cổng, hiến 960m² đất thổ cư để giải phóng mặt bằng, khoảng 8.000 ngày công và 168 triệu đồng huy động từ con em xa quê để cứng hóa 11km đường giao thông các loại. Cũng chính từ phong trào của thôn Trần Phú đã tạo sức lan tỏa cho các thôn khác, cùng với hỗ trợ của tỉnh, huyện đã cổ vũ, tạo động lực đẩy nhanh tiến độ bê



Diện mạo xã nông thôn mới Bình Định (Kiến Xương).



Tiết học của cô và trò Trường Tiểu học Bình Định (Kiến Xương).

tông hóa các tuyến đường. Tỷ lệ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa hàng năm của thôn đạt 96%, các đoàn thể chính trị và nhân dân trong thôn tích cực tham gia cuộc vận động “Toàn dân tham gia phòng, chống tội phạm”, trong thôn chưa phát hiện có người nghiện ma túy, tình trạng trộm cắp không còn, duy trì tốt quy

chế tiết kiệm trong việc tang, việc cưới và lễ hội.

Không chỉ trở thành “kiểu mẫu” về hình ảnh, từ nhiều năm nay, Trần Phú còn thành lập và duy trì tốt các khâu dịch vụ trong sản xuất: làm đất, thu hoạch và đang làm điểm dịch vụ mạ khay máy cấy. Theo đó, thôn đứng ra vận động các đảng

viên có phương tiện, máy móc gương mẫu tham gia, đồng thời vận động nhân dân giao ruộng cho thôn điều hành dịch vụ. Kết quả, 100% các chủ máy và người dân tham gia, máy móc không phải di chuyển nhiều, tiến độ nhanh hơn, chất lượng phục vụ tốt hơn và đặc biệt, bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn. Bà Trần Thị Gấm, người dân trong thôn cho biết: Gia đình tôi gieo cấy 1 mẫu ruộng. Từ năm 2013, tôi đã giao toàn bộ 1 mẫu ruộng cho thôn đứng ra thực hiện điều hành các dịch vụ sản xuất. Không chỉ bảo đảm tiến độ mùa vụ, thu hoạch, giá thành cũng rẻ hơn từ 20.000 - 30.000 đồng/sào, chất lượng các dịch vụ cũng cải thiện rất nhiều so với trước kia. Nông dân chúng tôi bảo nhau phá bỏ bờ ngăn nhỏ, hình thành nên mảnh ruộng lớn, cùng giống, cùng trà, cùng nhau chăm bón.

Thôn cũng quy hoạch vùng sản xuất lúa giống với diện tích 15ha, liên kết với Công ty Cổ phần Tập đoàn ThaiBinh Seed, giúp nâng cao giá trị sản xuất từ 1,3 - 1,5 lần so với gieo cấy tự do, được người dân tích cực hưởng ứng. Năm 2018, Chi bộ tập trung lãnh đạo tổ chức thành công vùng sản xuất lúa hữu cơ, diện tích 5ha, mở ra hướng đi mới cho sản xuất nông nghiệp.

Đồng chí Trần Tuấn Sỹ, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã Bình Định cho biết: Xây dựng NTM đã làm thay đổi căn bản từ diện mạo nông thôn đến nhận thức, hành động của người dân. Năm 2018, thu nhập bình quân của người dân trong xã ước đạt 42 triệu đồng, tỷ lệ hộ nghèo còn 2,6%, trong đó chủ yếu là các đối tượng tai nạn rủi ro, bệnh hiểm nghèo. Không tự bằng lòng với những kết quả đã đạt được, xã Bình Định tiếp tục đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, huy động mọi nguồn lực để nâng cao chất lượng các tiêu chí. Trong đó, thôn Trần Phú nổi bật lên như một điểm sáng trong phong trào này. Xác định rõ xây dựng NTM kiểu mẫu là một nhiệm vụ trọng tâm của cả hệ thống chính trị và có ý nghĩa lớn đối với đời sống xã hội, Đảng bộ xã đề ra phương châm dựa vào nội lực là chính, đồng thời tranh thủ các nguồn lực xã hội, khơi dậy và phát huy tính tích cực, tự chủ của nhân dân nhằm nâng chất lượng cuộc sống, mức thụ hưởng về đời sống vật chất, tinh thần ngày càng cao hơn cho người dân. Cấp ủy, chính quyền xã đề ra mục đích là hướng tới xây dựng thành công xã NTM kiểu mẫu trong năm 2020.

Hũ hành muối của bà

ĐÀO MẠNH LONG
Vĩnh Bảo, Hải Phòng

Bà ngoại đi chợ phiên về, một bó hành to xanh mướt nằm vắt mình lên mép làn nhựa. Tôi vừa nâng bó hành trên hai bàn tay nhỏ xíu vừa rao: “Đọc bằng đòn gánh/Củ bằng bình vôi/Ai mua hành tôi/Thì thương tôi với!” Bà nhìn tôi miệng nhai trầu cười móm mém.



Củ nào củ nấy to bằng đầu ngón tay cái người lớn đều tăm tắp. Bà bảo đừng ham củ to xộp xôm xộp không ngon. Trưa hôm ấy, đàn lợn không được uống nước vo gạo nữa, bà để dành ngâm hành. Ngâm một ngày một đêm cho hành bớt hăng và bụi bẩn tự bong ra hết. Hai bà cháu ngồi bóc hành, nước mắt ngấn nước mắt dài, bà nhìn cháu, cháu nhìn bà cười vang cả hiên nhà. Những củ hành để lộ lớp da trắng nõn nà. Những ngón tay gầy guộc như đốt tre của bà lướt nhanh trên những củ hành. Bà dặn chỉ cắt bớt rễ, để lại gốc nếu không hành sẽ dễ bị ủng. Ngâm được một hũ hành muối cũng lắm câu kỳ. Cho hành vào vại sành xóc đều với hai nắm muối. Ngày bốn năm lần xóc cho ra hết nước đen. Đến ngày thứ ba, đổ hành ra rổ, để ráo nước. Bà bảo khi ấy mới là thời điểm muối hành. Bà kể ngày xưa dùng muối còn giờ trời đất ẩm ương phải dùng mắm làm chín hành để giòn và lâu hỏng hơn. Bà tỉ mỉ pha đường, nước mắm, dấm và nước lọc rồi nếm thử. Bà bảo bà chẳng có công

thức gì, chỉ dựa vào trực giác, trực giác của một người phụ nữ 70 năm cuộc đời, 60 năm bếp núc. Bà bắc nồi mắm pha lên bếp, đun sôi rồi đẩy vung để nguội. Hũ sành muối hành được tắm tấp kỳ cọ sạch sẽ úp trên nóc bể nước mưa từ mấy hôm trước. Bà cẩn thận lau lại một lần từ trong ra ngoài, hũ sành nhột nhoạt cười vang kin kít. Tôi bung chiếc ghế đầu ngồi cạnh bà ở cửa bếp, bà một củ, tôi một củ xếp hành vào hũ, cứ một lượt lại điểm vài quả ớt tươi đỏ ăm ắp. Hành cứ cao dần cao dần, một nhোáng đã lấp đầy hũ sành. Nước mắm pha len lõi cuộn tròn ôm trọn lấy từng củ hành. Bà cài mấy nan tre thành hình ngôi sao ở miệng hũ sành để hành đầm mình trong nước ngâm. Đậy kín rồi bà khệ nệ bung đặt trong tủ chạn. Ngày nào cũng thế, cứ đi đâu về là tôi lại chạy một mạch vào bếp ngó nghiêng lên chạn cứ như thể trong hũ sành ấy là kho báu cổ tích vậy. “Hành muối ăn được chưa bà”, “sao lâu vậy bà”, “bao giờ thì chín ạ”... bà chỉ lắc đầu cười.

Thực ra với đứa trẻ lên năm lên sáu món hành muối chẳng phải khoái khẩu mà tôi háo hức đợi chờ được thưởng thức thành quả của hai bà cháu. Để tìm câu trả lời mà tôi ngồi chong cằm cả tiếng đồng hồ suy nghĩ mãi không ra tại sao bà nặng lòng đến thế với mấy củ hành muối? Bữa cơm tất niên, bát hành muối khép nép giữa ê hê nem, thịt gà, thịt đông, giò chả, canh miến lòng gà... Thế nhưng vị chua chua, ngọt ngọt thêm chút cay cay như một nốt trầm xao xuyến giữa những thanh âm béo ngậy mỡ màng. Cũng đã hơn mười năm kể từ ngày bà mất, thằng bé là tôi ngày ấy bây giờ cũng đã có hai con một trai, một gái. Bây giờ có thêm được nhón tay ăn vụng một củ hành muối của bà cũng chẳng được nữa. Lũ trẻ ngày nay chẳng được ông bà, bố mẹ cầm tay chỉ việc sấm sửa tết. Người ta chọn mua đồ làm sẵn cho tiết kiệm thời gian, công sức. Chẳng trách mỗi khi tôi hỏi hai đứa con: “Bánh chưng, giò lụa, thịt gà là từ đâu”, chúng nó hồn nhiên trả lời: “Đạ siêu thị ạ”.

NHỮNG CON ĐƯỜNG KHÔNG LẮM DẤU CHÂN!

LẠI VĂN MẠNH
Đài TTTH thành phố

Đất quê tôi vốn “quý” người - đất thịt với đặc tính thấm nước kém (giữ nước) nên khi mưa xuống thường nhão nhoét, lầy lội.

Ngày đó, đường làng ngõ xóm chỉ là đường đất, mưa phùn mùa xuân hay mưa rào mùa hạ dù chỉ thời gian ngắn cũng sũng nước và sau đó thành lầy lội, rất khó khăn cho việc đi lại, nhất là với lũ trẻ mỗi khi đến trường. Chúng tôi chỉ ao ước có đôi ủng cao su để đi lại mà không bao giờ có được. Thành ra mỗi ngày đến lớp thì quần áo đứa nào cũng lấm lem bùn đất và nhanh chóng đổi màu “cháo lòng”.

Tôi còn nhớ năm ấy (1980), dịp tháng 7 mưa nhiều, hàng xóm có đám tang, hôm đưa linh cữu người quá cố ra đồng dù trời đã tạnh nhưng đoàn người đưa đám vẫn phải di chuyển trên con đường làng lầy lội, lóng bống như ruộng và ai cũng lấm lem bùn đất...

Thời gian trôi qua, cũng trên con đường đó, hôm nay một diện mạo mới khác hẳn. Mặt đường được đổ bê tông cứng hóa phẳng phiu cùng hệ thống thoát nước thích hợp mang lại nhiều thuận tiện cho người dân trong cuộc sống. Ông Lại Thế Duy, Trưởng thôn Phan Xá, xã Hồng Phong (Vũ Thư) cho biết: Từ năm 2014 đến năm 2017, được tỉnh hỗ trợ xi măng thôn đã cứng hóa 1,1km đường trục theo tiêu chí; 1,65km đường ngõ xóm; tu sửa khu tâm linh và xây dựng nhà văn hóa thôn. Tổng số tiền đầu tư các hạng mục là 1,6 tỷ đồng cùng với sự góp sức trên 600 ngày công của nhân dân. Nguồn vốn này chủ yếu huy động trong dân, một phần con em trong thôn xa quê ủng hộ và ngân sách cấp trên hỗ trợ. Năm 2018, thôn huy động 290 triệu đồng hoàn thành xây dựng 1,1km đường giao thông nội đồng còn lại để phục vụ sản xuất.

Thành quả này có được trước hết là nhờ có chủ trương đúng đắn kịp thời của nhà nước về thực hiện xây dựng nông thôn mới. Bên cạnh đó, sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của cấp ủy, chính quyền từ huyện tới xã; vai trò của Chi bộ, Ban công tác mặt trận và lãnh đạo thôn đã thực hiện tốt quy chế dân chủ khi triển khai chủ trương này nên cán bộ, đảng viên và nhân dân trong thôn đã đồng lòng thực hiện. Kết quả này cùng với kết quả xây dựng nông thôn mới từ 8 thôn khác đã đưa xã Hồng Phong trở thành đơn vị về đích xây dựng nông thôn mới ngay từ năm 2016 của huyện Vũ Thư.

Phan Xá hôm nay đã đổi thay rất nhiều. Sự khởi sắc rõ nét, nhà cửa cao tầng với những vật dụng đắt tiền hiện hữu khá nhiều ở các xóm. Cái đói, cái nghèo đã trở thành hoài niệm. Dù nắng dù mưa, hình ảnh các em thơ lấm lem bùn đất xưa khi tới trường đã lùi vào dĩ vãng. Ô tô, xe đạp, xe máy đều thuận tiện khi di chuyển và chúng tôi, những người xa quê mỗi dịp trở về, rảo những bước chân trên đường làng, dấu chân để lại không còn lấm lem bùn đất như xưa...



Một người con siêu phàm của Thái Bình

■ NGUYỄN THANH
Vũ Quý, Kiến Xương

Từ nhiều thập niên qua, hiện tượng Kỳ Đồng Nguyễn Văn Cẩm (1875 - 1929), một thần đồng, một người Việt Nam xuất chúng, một nhà yêu nước siêu phàm vẫn từng được các nguồn sử sách trong và ngoài nước phẩm bình, luận định là một trường hợp độc đáo nhất trong phong trào yêu nước chống Pháp của Việt Nam vào những năm cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX.

Nguyễn Văn Cẩm, người làng Ngọc Đình, tổng Hà Lý, huyện Duyên Hà, phủ Tiên Hưng, nay thuộc xã Văn Cẩm, huyện Hưng Hà. Vốn có tư chất thông minh từ nhỏ, lại được cha là thầy đồ Ty truyền dạy chữ Hán sớm. Chưa đầy 8 tuổi, Nguyễn Văn Cẩm dự thi khảo khóa chuẩn bị cho kỳ thi hương tại Nam Định, đạt loại ưu, được quan đốc học trình tấu về triều. Vua Tự Đức thấy lạ bèn ban chỉ dụ đặt cho tên Kỳ, cấp cho mỗi tháng ba quan tiền, một phương gạo, áo quần mỗi thứ hai cái, mỗi năm một lần. Từ đó trong dân gian đã truyền gọi Nguyễn Văn Cẩm là Kỳ Đồng. Tương truyền cậu bé Cẩm (Kỳ Đồng) còn nổi tiếng là một thầy lang giỏi, lại có thể tàng hình, xuất nhập theo ý muốn. Nghe tin đồn thổi, những người hiếu kỳ xa gần tìm đến nhà cậu xem hư thực thế nào ngày một thêm đông. Thế rồi, người ta đưa rước cậu như một đấng siêu phàm và loan tin Kỳ Đồng là hậu thân của Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm tái sinh nhập thể, giúp dân cứu nước.

Ngày 27/8/1887 (Kỳ Đồng 13 tuổi), dân chúng tổ chức một đám rước kiệu, đưa Kỳ Đồng về thành Nam Định, nêu danh “thánh nhân cứu thế” nhằm tạo dựng một thủ lĩnh chống Pháp hư hư, thực thực. Công sứ Pháp Brie ở Nam Định ra lệnh nổ súng thị uy, giải tán đám rước. Những người tham gia đám rước bị bắt, hầu hết bị đưa đi lưu đầy ở Côn Đảo. Kỳ Đồng được chính phủ Pháp cấp học bổng cho đi du học tại An-giê-ri, bấy giờ đang là thuộc địa của Pháp với ý đồ đào tạo nhân tài bản xứ phục vụ lâu dài cho chính phủ bảo hộ.

Tháng 10/1887, Kỳ Đồng vào trường trung học Lu-i-lo-grăng. Sau 9 năm học, vị thần đồng đất Việt này đã tốt nghiệp tú tài khoa học toàn phần (toán, văn, triết) vào tháng 9 năm 1896. Trong những năm học ở An-giê-ri, Kỳ Đồng đã có quan hệ thân thiết với cựu hoàng Hàm Nghi cùng độ tuổi, đang bị lưu đầy ở đó và ông đã kết thân với họa sĩ Go-ganh, một đại danh họa nổi tiếng của Pháp. Sau khi tốt nghiệp, ông đã có một thời gian làm việc trên một tàu hải quân của Pháp.

Với chủ ý sử dụng Kỳ Đồng vào bộ máy chính quyền thuộc địa nên người Pháp đã đưa ông về Việt Nam. Chung cục, thực

tế đã diễn ra hoàn toàn ngược lại. Kỳ Đồng từ chối lời mời làm quan của Pháp, ông xin chính phủ bảo hộ cho mở đồn điền khai hoang ở huyện Yên Thế (Bắc Giang), nằm cận kề với căn cứ địa của Hoàng Hoa Thám (1854 - 1913).

Với Kỳ Đồng việc mở đồn điền ở Yên Thế chính là để tìm cách bắt liên lạc với Hoàng Hoa Thám, để giúp đỡ Hoàng Hoa Thám chống Pháp. Tại một khu đất rộng, nay thuộc hai xã Đồng Kỳ và Hồng Kỳ của huyện Yên Thế, Kỳ Đồng đã cho lập nên “Thất diệu đồn điền”, dân chúng từ đồng bằng đến trung du tìm về theo Kỳ Đồng rất đông. Các nguồn tư liệu lưu trữ đã cho biết: trong thời gian xây dựng đồn điền, Kỳ Đồng đã bắt liên lạc với Hoàng Hoa Thám và giúp Hoàng Hoa Thám và nghĩa quân Yên Thế về người, tiền của và cả tinh thần.

Đương nhiên, những hoạt động này của Kỳ Đồng không thể lọt qua được con mắt theo dõi của mật thám Pháp. Chiều ngày 21/9/1897, Kỳ Đồng đã bị bắt khi kẻ thù phát hiện thấy ông và người nhà đang vận chuyển vũ khí. Tòa án quân sự của chính phủ bảo hộ đã kết án ông phải lưu đầy chung thân ở hải ngoại. Đầu năm 1898, Kỳ Đồng bị đưa tới đảo Nu-ven Ca-lê-đô-ni, sau đưa sang đảo Ta-hi-ti, cuối cùng đầy tới quần đảo Ma-ki đang thuộc Pháp ở Thái Bình Dương cho tới lúc

ông qua đời vào ngày 17/7/1929 khi đang ở tuổi 54.

Cho đến nay, chưa có tài liệu nào công bố một cách tường tận về hành trạng và gia cảnh của Kỳ Đồng trong hơn 30 năm lưu đầy. Nhiều tài liệu cho biết, ông đã lấy vợ là một nữ y tá gốc Pháp và sinh sống bằng nghề sản xuất, kinh doanh tân dược. Đầu tháng 9/2004, đúng vào dịp Quốc khánh của Việt Nam, hậu duệ của Kỳ Đồng đã về Việt Nam và tìm về tháp hương tại phần mộ thân phụ và thân mẫu của Kỳ Đồng tại xã Văn Cẩm, huyện Hưng Hà. Vào dịp ấy, trên tờ Việt Báo đã đăng bài “Gặp hậu duệ nhà yêu nước Kỳ Đồng”. Theo tác giả của bài báo này thì hậu duệ của Kỳ Đồng hồi hương vào dịp đó gồm năm người: hai cháu nội, hai chất nội và một cháu dâu của Kỳ Đồng. Tác giả bài báo còn cho biết khá rành rọt về nếp cảm, nếp nghĩ của cháu chất Kỳ Đồng: “Ông Charles, cháu nội nhà yêu nước, năm nay đã 71 tuổi, thay mặt cụ thân sinh đã 101 tuổi đang phải ngồi xe lăn không về được, cùng với những người thân của mình tìm về cố hương sung sướng trào nước mắt trong vòng tay thân thiết của bà con cả làng đón tiếp những đứa con trở về từ phương xa. Xúc động chỉ vào mạch máu trên cánh tay mình, ông nói: “Đây là tiếng gọi của máu, máu của ông tôi đang chảy trong huyết quản của tôi”. Tình cảm thiêng liêng và sâu nặng ấy

giục già ông nói lên những lời xúc động trước thầy trò Trường Kỳ Đồng tại Thành phố Hồ Chí Minh trong buổi gặp mặt: “Cây không thể lớn lên nếu không có rễ ăn sâu xuống lòng đất. Rễ ở đây là ông nội chúng tôi, cụ Kỳ Đồng và mảnh đất rễ ăn sâu vào là quê hương, đất nước mà hôm nay chúng tôi được trở về”... Những lời gan ruột đó được nói bằng tiếng Pháp, nhưng rào cản về ngôn ngữ không hề ngăn cách dòng chảy của những giọt máu chuyển về tim. Anh Reid Heinui, chất nội nhà ái quốc, nói trong bữa cơm thân mật: “Cây thế nào thì quả thế ấy, tôi tự hào để nói lên điều này và sẽ cố gắng làm sao cho xứng đáng với cụ cố của chúng tôi”. Đưa bàn tay mân mê chiếc lá sen gói cơm và cánh hoa sen đặt bên cạnh, Reid cũng như những người thân bối hồi xúc động khi được cho biết đây là loại hoa có mặt ở tất cả các miền Bắc, Trung, Nam của Tổ quốc mình, được cả sắc lẫn hương! Reid nói: “Bông hoa như một trái tim hồng, trái tim đó đang đập trong ngực tôi, trong đó nuôi dưỡng hình ảnh cụ cố của tôi, cụ Kỳ Đồng”...

Đẹp thay, những người mang dòng máu Kỳ Đồng vốn không được sinh ra ở Việt Nam, chưa từng được sống ở Việt Nam, không nói được tiếng Việt mà lại sống, lại nói đúng với đạo lý của người Việt Nam: “Máu chảy về tim”, “Cây có cội, nước có nguồn”, “Cây nào quả ấy”...

Là một thần đồng, một nhà yêu nước, vừa giỏi chữ Hán, vừa thạo tiếng Pháp, Kỳ Đồng còn là một nhà thơ, nhà báo, nhà viết kịch tài hoa. Ngoài những bài thơ khơi dậy và cổ súy lòng yêu nước vẫn được truyền tụng trong dân gian thì vở hài kịch “Những cuộc tình của một họa sĩ già ở quần đảo Marqueses” của ông là một trong những tác phẩm nổi tiếng viết về thiên tài Gô-ganh, từng được giới nghiên cứu sân khấu đánh giá là “thấp thoáng bóng dáng hề chèo đồng bằng Bắc Bộ”.

Kỳ Đồng là một người xuất chúng bởi ông đã trở thành “người Việt Nam đầu tiên” ở nhiều lĩnh vực. Ví như: người Việt Nam đầu tiên đi du học 9 năm ở châu Phi; người Việt Nam đầu tiên có bằng tú tài khoa học toàn phần (toán, văn, triết); người Việt Nam đầu tiên có bằng huấn luyện viên thể dục; cũng lại là một doanh nhân Việt Nam đầu tiên đã bào chế và kinh doanh tân dược ở nước ngoài và hơn cả thế là một nhà yêu nước Việt Nam đầu tiên bị lưu đầy ở nước ngoài lâu nhất...

Cuộc đời, hành trạng và sự nghiệp của Kỳ Đồng Nguyễn Văn Cẩm thật diệu kỳ và thắm đậm sắc màu huyền thoại. Tại nơi ông mở đồn điền, người dân đã tôn ông là bậc Thánh. Đền thờ Thánh Kỳ Đồng ở động Thiên Thai thuộc xã Hồng Kỳ, Yên Thế (Bắc Giang) đã được xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt. Thành phố Hồ Chí Minh và một số tỉnh, thành trong nước đã có tên đường, tên trường mang tên Kỳ Đồng.

Là một nhà yêu nước diệu huyền, Kỳ Đồng đã vì nước quên thân, vì nước mà bị lưu đầy ở hải ngoại đến mãn đời, để rồi gần một trăm năm sau, hồn cốt vẫn đang phải phiêu diêu ở một xứ sở xa xăm.

Từ nhiều năm qua, các thế hệ hậu duệ của Kỳ Đồng vẫn có nguyện vọng đưa hài cốt của ông về Việt Nam. Hẳn là, nguyện vọng đó sẽ sớm trở thành hiện thực vì gần đây Thủ tướng Chính phủ đã giao cho Bộ Ngoại giao báo cáo Ban Bí thư xin chủ trương về việc tiếp nhận hài cốt Kỳ Đồng về nước an táng tại huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

Diệu huyền thay, Kỳ Đồng Nguyễn Văn Cẩm, một người con của Thái Bình, một thần đồng xuất chúng vì yêu nước mà phải “sống nhờ đất khách, thác chôn quê người”. Lại cũng diệu huyền thay, sau khi hóa thân tới 90 năm phần thiêng của ông đã sắp được trở về với lòng đất Việt.



Trường Tiểu học và THCS Kỳ Đồng (xã Văn Cẩm, huyện Hưng Hà).

Ảnh: MAI THU

NHẤT THỂ TAM THÂN

■ QUANG VIỆN

Theo đại đức Thích Hạnh Trường trụ trì chùa Phúc Thắng và các nguồn khảo luận thì thiền sư Đỗ Đò (1042), quốc sư triều Lý không sinh ra ở đất Ngoại Lãng (nay là xã Song Lãng, huyện Vũ Thư) nhưng từ tấm bé thiền sư đã theo cha mẹ từ phường Hoàng Giang, trấn Hải Dương giáp đạo Đông Triều và Yên Tử về đất Ngoại Lãng sinh sống. Được giáo dưỡng cẩn thận nên Đỗ Đò sớm trở thành người tinh diệu về Phật giáo và đạo giáo. Vì từng có công lao lớn với vua Lý Thánh Tông và triều đình nên vua Lý Nhân Tông đã ngự ban cho ông đạo hiệu Đạt Mạn thiền sư để tỏ lòng kính trọng và ban cho dân làng Ngoại Lãng nhiều vàng bạc để xây đền, tạc tượng “nhất thể tam thân” thờ ông...



Cụm di tích đền Thượng và Phúc Thắng tự (làng Ngoại Lãng, xã Song Lãng, huyện Vũ Thư), di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia - nơi thờ quốc sư triều Lý, thiền sư Đỗ Đò.

Theo ngọc phả đền Thượng, bi ký chùa Phúc Thắng, làng Ngoại Lãng, xã Song Lãng, huyện Vũ Thư thì Đỗ Đò có cha là Đỗ Hoàng, mẹ là Đào Thị Cao. Cụ Đỗ Hoàng vốn là một nhà Nho kiêm phù thủy đạo giáo cao siêu thuộc giáo phái Hoàng Giang nhưng rất ngưỡng mộ đạo Phật, cụ muốn các con mình hiển đạt về cung kiếm, đỗ đạt cao và hiểu sâu về đạo thuật. Gia đình cụ Đỗ Hoàng từ phường Hoàng Giang phiêu bạt về đất Ngoại Lãng nên rất khó khăn về kinh tế nhưng cụ Đỗ Hoàng nhận thấy con trai Đỗ Đò của mình tướng mạo khôi ngô, thông minh khác người nên cụ dành nhiều công sức cho Đỗ Đò học hành. Cụ Đỗ Hoàng gửi con theo học pháp sư Tĩnh Trai Công, một danh Nho nổi tiếng thời bấy giờ ở đất Ngoại Lãng. Đỗ Đò thông tuệ học một biết mười nên rất được Tĩnh Trai Công yêu quý. Thân phụ Đỗ Đò vốn là đạo sĩ nên bên cạnh thầy dạy học Đỗ Đò được tiếp thu thêm kiến thức của cha mình truyền cho về đạo giáo chân truyền của phái Hoàng Giang mà tổ tiên ông để lại, do vậy chẳng bao năm ông đã nổi tiếng bởi tài văn chương và thao lược binh pháp.

Theo truyền ngôn làng Ngoại Lãng, gia đình Đỗ Đò rất khó khăn, quanh năm túng thiếu nhiều khi không có cơm ăn, dứt bữa thường xuyên phải sang hàng xóm vay gạo. Dân làng biết

hoàn cảnh nên thương tình sẻ chia. Có lần thân mẫu Đỗ Đò sai ông sang hàng xóm vay đồ, người hàng xóm biết Đỗ Đò thông minh, hiếu học, trước khi cho vay ông hàng xóm ra về đối thử tài cậu bé:

“Trong nhà để đồ, ngoài sân phơi đồ. Anh vay đồ, lão giao đồ. Thi vãn: Đai đồ bất diệt lạc hồ!”

Đỗ Đò ngẫm nghĩ một lát rồi kính cẩn thưa:

“Trên cây có hoa, dưới gốc có hoa. Ông vinh hoa, tôi tham hoa. Có viết: Trùng hoa thử chi vị dã!”

Người hàng xóm thán phục tài ứng đối cậu bé Đỗ Đò, xoa đầu cậu bé và cho vay đồ. Ông hàng xóm tiên đoán rằng sau này cậu bé Đỗ Đò chắc chắn đỗ đạt hiển vinh. Lớn lên, Đỗ Đò đi theo vị Tăng lão gốc quán Hoàng Giang, được Tăng lão dìu dắt, phát nguyện tu hạnh đầu đà ở chùa Yên Tử. Mấy năm trời khổ luyện, được sư phụ truyền đạo Thiền, đạo Lão, nhập định, ngộ không, dứt hết lục căn, thông suốt ngũ uẩn Đỗ Đò tự thấy tai mất, tinh thần ngày một sáng khoái có một sức mạnh kỳ diệu có thể “hàng long phục hổ” muôn hình vạn trạng phép kỳ, người thường khó mà hiểu được, làm được. Năm Bính Ngọ, niên hiệu Thái Bình thứ 12 (1066) triều Lý Thánh Tông, Đỗ Đò được các thiền sư Trúc Lâm cử sang Bắc quốc dự khoa thi Bạch Liên, với tài năng xuất chúng của

mình, Đỗ Đò đỗ đầu khoa thi về Phật pháp. Vua Lý Thánh Tông và triều đình nghe tin vô cùng thán phục. Đông đạo đương thời trong và ngoài nước với thiền sư thời đó vô cùng thán phục. Vua Lý Thánh Tông liền cho người mời ông vào triều tham dự triều chính, phong tới bậc Vệ đại phu, một chức quan nội thần hàng văn triều Lý. Nhân chuyển hộ giá vua Lý Thánh Tông từ kinh thành Thăng Long thăm thú phương Nam đến trang Ngoại Lãng, hương Mãn Đế, tổng Vô Ngại, huyện Thư Trì (nay là xã Song Lãng, huyện Vũ Thư), vua thường lâm phong cảnh thấy vùng đất này màu mỡ, dân chúng thuần phác, địa thế bằng phẳng, sông ngòi quanh co, có nhiều gò đồng lớn hình dáng như long châu hổ phục, cây cối xanh tươi, cảnh như tranh vẽ. Thấy nhà vua thích thú cảnh vật Đỗ Đò liền tâu với nhà vua xin được lập hành cung tại đây. Được vua phê chuẩn, ông liền tâu với nhà vua xem xét giám sát các loại tô thuế để khoan sức dân, làm điều lợi trừ mối hại, khuyến nông làm kế sâu rẫy bên gốc lâu dài. Thấy ông tâu phải nên nhà vua chuẩn tấu cho xây hành điện nguy nga, lộng lẫy và không quên cho xây dựng phía trái hành điện viện đọc Kinh, đặt tên là Phúc Thắng. Sử cũ chép: Sau khi bình xong Chiêm Thành về đến kinh thành Thăng Long bỗng dưng vua Lý Thánh Tông

Ông Hoàng Xuân Liên, chủ hội “Thọ đàn”, thôn Trung, xã Song Lãng, huyện Vũ Thư



Hàng năm, vào ngày rằm tháng 11 (âm lịch) làng Ngoại Lãng lại tổ chức cuộc họp chọn người kế vị hội “Thọ đàn”. Sau khi làm lễ dâng hương trong đền Thượng và chùa Phúc Thắng, nguyên lão chủ tế sẽ xin đài âm dương chọn người kế vị. Trong danh sách đề cử, ai được nhất đài âm dương người đó được chọn.

Ông Trần Đình Thuận, thành viên “Quan văn hành nghi” thôn An Lợi, xã Song Lãng, huyện Vũ Thư



Đền Thượng có đôi câu đối:
*Lăng địa huy hoàng kim thế giới
Lý triều ấm ước cổ hành cung*
Nghĩa là:
*Đất Ngoại Lãng rực rỡ trong thế giới hiện tại
Nơi đây còn dấu tích hành cung triều Lý*
Nhờ có tấu của thiền sư Đỗ Đò vua Lý đã cho xây dựng hành cung ở đất Ngoại Lãng.

Ông Đỗ Liên, nguyên chủ hội “Thọ đàn”, thôn Trung, xã Song Lãng, huyện Vũ Thư



Trước khi vào hội rước thiền sư Đỗ Đò, hội chủ “Thọ đàn” làm lễ rước ông thầy của Đỗ Đò đến một ngôi chùa gần đó để ngự lâm bởi theo quan niệm dân gian truyền lại không thể làm lễ tế trò (Đỗ Đò) trước mặt thầy dạy thiền sư được nên điều này cũng tạo sức hấp dẫn trong lễ hội đền Thượng ở Song Lãng.

long thể bất an liền cho mời thiền sư Đỗ Đò vào cung. Thiền sư Đỗ Đò bắt mạch cho vua và tâu với vua rằng: “Thánh cung sẽ tạm bình phục nhưng ngày về chẳng còn bao xa. Thân không tiếc sức mình nhưng sao cưỡng nổi số trời”. Nghe xong Vua cười nói với ông rằng: “Sinh mệnh con người là có hạn đó là luật thường của tạo hóa. Sau khi ta trăm tuổi Thiền sư phải hết lòng phò giúp thái tử giúp ta, chớ sai lời dặn”. Quả tình không lâu sau đó vua Lý Thánh Tông trở bệnh nặng, ngấm tiên đoán của thiền sư Đỗ Đò là chân thực liền cho triệu Thái tử Kiến Đức đến bên giường bệnh dặn dò: “Ta rất quý trọng bậc thượng nhân đích tông Hoàng Giang phái, thiền sư Đỗ Đò vừa có đức vừa có tài. Người ấy sẽ giúp ấu nhi phụ chính, ấu nhi phải coi người ấy là bậc thầy, lấy lễ đối xử không được sai lời trảm”. Ngày Canh Dần, tháng Giêng, năm Nhâm Tý, niên hiệu Thần Vũ thứ tư (1072) vua băng hà. Nhà Tống phương Bắc nghe tin vua nước Nam băng hà liền động binh và coi đây là cơ hội thuận lợi đánh chiếm đất đai Đại Việt, phái Thẩm Khởi gấp rút chuẩn bị binh mã để bắt ngờ đánh chiếm nước ta. Nhớ lời dặn trước lúc băng hà của vua Lý Thánh Tông, thiền sư Đỗ Đò hộ giá vua Lý Nhân Tông (lúc ấy mới 6 tuổi) cùng với các đồng đạo của mình chăm lo công cuộc chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu phò vua giúp nước,

bảo vệ giang sơn. Ông cùng với Thái phó Bình chương Lý Đạo Thành và Lý Thường Kiệt chăm lo công việc nội chính quân cơ. Vốn là người am hiểu “Tam bảo pháp” trong binh pháp giáo phái Hoàng Giang, ông cùng bộ tham mưu quân sự triều Lý tích cực chiêu binh và huấn luyện quân sĩ đánh thắng giặc Tống. Ngoài ra thiền sư cũng chỉ đạo các đạo binh cùng nhân dân tăng cường làm thủy lợi trồng lúa và hoa màu tích trữ lương thảo chuẩn bị chiến đấu lâu dài. Dân gian vùng Ngoại Lãng còn lưu truyền câu ca: “Coi đê sông Hồng, khơi thông sông Luộc, móc ruột sông Sinh, cắt phình sông Hóa” phản ánh công cuộc trị thủy, phát triển sản xuất theo phương châm “thực túc binh cường” do thiền sư Đỗ Đò chỉ đạo.
Sách “Mạn Thiền sư bảo lục” ghi chép rằng: Sau nhiều năm hộ giá vua Lý, thiền sư trở về chùa Yên Tử siêu hóa nhưng không thành. Ngài đành trở về Phúc Thắng tự thuộc trang Ngoại Lãng tu luyện. Cuối đời, ngài lập đàn chay tụng “Áo hóa kinh” ba ngày rồi “hóa” về trời. Vua Lý và triều đình được tin liền xa giá về trang Ngoại Lãng làm lễ tế thiền sư, gia phong là Đại Vương, sắc phong cho trang Ngoại Lãng dựng đền thờ (nay là đền Thượng) ngay trên nền hành điện cũ. Tuân theo đúng đạo hiệu của vua Lý Thánh Tông đã ngự ban, tạc tượng thiền sư để nhân dân muôn đời hương lửa phụng thờ.

HỘP THƯ BẠN ĐỌC

Trong tuần, Báo Thái Bình đã nhận được trên 40 tin, bài của các cộng tác viên trong và ngoài tỉnh. Phản ánh tình hình thời sự, chính trị - xã hội nổi bật của các địa phương trong tỉnh có các tin: Đồng chí Nguyễn Thị Linh, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh kiểm tra việc thực hiện chính sách hỗ trợ về nhà ở đối với người có công với cách mạng trên địa bàn Tiên Hải; Huyện Vũ Thư 35 trường tiểu học thực hiện thu bảo hiểm y tế học sinh đạt 100%.

Chủ đề kinh tế, cộng tác viên Vũ Đông đưa tin: Huyện Kiến Xương tập huấn đề án sản xuất vụ xuân, vụ hè năm 2019. Theo tin từ cộng tác viên Hà Thanh: Huyện Vũ Thư chăm sóc khoai tây đông: Đến nay, cơ bản bà con nông dân đã tiến hành chăm sóc xong lần 2 cho khoai tây bằng việc xới sâu, vun cao luống, kết hợp bón thúc lần 2. Diện tích trồng sớm đã được chăm lần 3 bằng việc vét rãnh, vun luống cao, dày...

Chủ đề quốc phòng, an ninh, theo cộng tác viên Trần Hiền: Huyện Tiên Hải khám sơ tuyển nghĩa vụ quân sự năm 2019. Toàn huyện đã phát lệnh gọi hơn 4.000 thanh niên đủ điều kiện đến khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự trong các ngày 4, 5, 6 tháng 12. Đại tá Đồng Sỹ Tài, nguyên Chính ủy Trung đoàn 12, Sư đoàn 3 gửi cộng tác bài viết cho số báo xuân 2019 "17 tháng 2 năm 1979 - cách đây 40 năm". Tác giả viết: Tôi viết bài này như một nén tâm nhang tưởng nhớ những chiến sĩ đã anh dũng chiến đấu, hy sinh để bảo vệ từng tấc đất thiêng liêng của Tổ quốc. Ngày ấy đối với tôi và nhiều đồng chí khác cùng

chiến đấu tại biên giới phía Bắc không bao giờ quên!

Chủ đề văn hóa - xã hội, các tác giả Nguyễn Anh Tuấn (Vũng Tàu), Nguyễn Thị Bình, Võ Ngột (Ninh Bình), Lý Thị Minh Châu, Phan Thành Minh (thành phố Đà Lạt), Nguyễn Thanh Hoàng (Cần Thơ) gửi cộng tác tản văn, thơ cho báo xuân 2019, báo tết Kỷ Hợi... Bài viết "Mùa đông ấm ở Trường Tiểu học và THCS Phương Công" của cộng tác viên Đỗ Hà kèm theo nhiều ảnh minh họa cung cấp nhiều thông tin qua cách viết sinh động cho biết: Từ nhiều năm nay, Liên đội Trường Tiểu học và THCS Phương Công đã thực hiện thành công chương trình áo ấm mùa đông. Chương trình không chỉ giúp học sinh miền núi gặp khó khăn mà còn nhân lên tình nhân ái trong cộng đồng. Chương trình được phát động mỗi đầu năm học. Quần áo thu gom được, cô và trò lại cùng nhau phân loại, sửa sang cho phẳng phiu, vuông vức. Mỗi nếp gấp trên những tấm áo đã cũ đều chứa đựng tình thương yêu của cô và trò dành cho những người bạn chưa một lần gặp mặt...

Tin, bài gửi cộng tác, các đồng chí và các bạn nên kèm từ 1 - 3 ảnh minh họa theo nội dung để thuận tiện cho chúng tôi trong quá trình biên tập, sử dụng. Rất mong nhận được tin, bài, ảnh cộng tác của các đồng chí và các bạn qua địa chỉ email: toasoan@baothaibinh.com.vn hoặc gửi trực tiếp đến địa chỉ: Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình.

Trân trọng!



PHÒNG KHÁM ĐA KHOA **SAOMAI**

Niềm tin cho sức khỏe

Địa chỉ: Tòa nhà Sao Mai - Km4 - Đường Hùng Vương
Phường Phú Khánh - TP Thái Bình (đường Thái Bình đi Nam Định)



Nhu cầu làm răng thẩm mỹ đang có xu hướng tăng nhanh, đặc biệt vào dịp cuối năm. Phòng răng hàm mặt của phòng khám đa khoa Sao Mai hội tụ đầy đủ các yếu tố để bạn có hàm răng chắc khỏe, nụ cười rạng rỡ, từ đội ngũ y bác sĩ trẻ năng động đến cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại, các dịch vụ nổi bật như:

- Bọc răng, trồng răng thẩm mỹ công nghệ hiện đại
- Tẩy trắng răng
- Lấy cao răng
- Gắn đá lên răng
- Nguyên vật liệu được nhập từ châu Âu và các nước uy tín

- Điều trị các tổn thương của răng nhẹ nhàng, không đau

Tại Sao Mai, Quý khách hàng được **Giảm 20% chi phí làm răng sứ thẩm mỹ, tẩy trắng răng và các dịch vụ làm răng.**



Để được tư vấn thêm các bệnh về mắt, Quý khách liên hệ tổng đài 02273.643.666 hoặc hotline 1900558830, giờ hành chính tất cả các ngày trong tuần. Quý khách hàng có thể nhận kết quả khám bệnh qua zalo, facebook, tin nhắn SMS, hoặc tra cứu trên website: <http://phongkhamsaomai.com>

“Phòng khám Đa khoa Sao Mai - Niềm tin cho sức khỏe”